TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5- THA HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **91**/2025/QĐST-HNGĐ	*ThA Hóa, ngày 27 tháng 8 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - THA HÓA

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 361, khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự, sử đổi, bổ sung năm 2025;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Điều 6; khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 65/2025/TLST- HNGĐ ngày 12 tháng 8 năm 2025 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận việc nuôi con chung, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

**** Người yêu cầu giải quyết việc dân sự*:**

1. A Mai Huy H. Sinh năm 1992.

2. Chị Mai Thị K L. Sinh năm 1996.

Cùng địa chỉ: Thôn S, P Ph, xã Nga Thắng, tỉnh ThA Hóa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: A Mai Huy H và chị Mai Thị K L tự nguyện kết hôn vào ngày 31/3/2016, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Ng Th, huyện Nga Sơn (Nay là xã Ng Th, tỉnh ThA Hóa). Sau khi kết hôn vợ chồng sống hòa thuận được khoảng 07 năm thì mâu thuẫn phát sinh. Nguyên nhân là do bất đồng về quan điểm sống, cuộc sống vợ chồng không thể dung hòa được, nên dẫn đến cãi vã, sống lạnh nhạt với nhau trong thời gian dài gây mệt mỏi cả hai bên. Nên vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 3 năm 2024 đến nay. Nay A H và chị L đều xác định tình cảm vợ chồng không còn khả năng hàn gắn để đoàn tụ được nữa, nên yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn cho A, chị.

[2] Về con chung: A Mai Huy H và chị Mai Thị K L xác định: Vợ chồng có 02 con chung là cháu Mai Nhật A, sinh ngày 09/7/2018 và cháu Mai Tuệ Nh, sinh ngày 29/3/2022. Ly hôn, A H và chị L thỏa thuận: Giao cháu Mai Tuệ Nh cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng; Giao cháu Mai Nhật A cho A H trực tiếp nuôi dưỡng. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng nhau.

[3] Về tài sản và nợ chung: A Mai Huy H và chị Mai Thị K L thống nhất không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

[4] Về lệ phí: A Mai Huy H và chị Mai Thị K L thỏa thuận, mỗi bên nộp 50% lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

***- Về hôn nhân*:** Công nhận việc thuận tình ly hôn giữa:
A Mai Huy H và chị Mai Thị K L.

***- Về con chung*:** A Mai Huy H và chị Mai Thị K L xác định: Vợ chồng có 02 con chung là cháu Mai Nhật A, sinh ngày 09/7/2018 và cháu Mai Tuệ Nh, sinh ngày 29/3/2022. A H và chị L thỏa thuận: Giao cháu Mai Tuệ Nh cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng; Giao cháu Mai Nhật A cho A H trực tiếp nuôi dưỡng. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng nhau.

A H và chị L có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

***- Về tài sản và nợ chung*:** A Mai Huy H và chị Mai Thị K L thống nhất không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

2. Về lệ phí: A Mai Huy H và chị Mai Thị K L thỏa thuận mỗi người phải nộp 150.000đ *(một trăm năm mươi nghìn đồng)* tiền lệ phí về yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận nuôi con chung, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ *(ba trăm nghìn đồng)* mà A H và chị L đã nộp, theo biên lai thu số 0004216 ngày 11/8/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh ThA Hóa, A H và chị L đã nộp đủ tiền lệ phí DSST.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Xuân Chuyên

Nơi nhận:
- *Các đương sự;*
- *VKSND khu vực 5 – ThA Hóa;*
- *TAND tỉnh ThA Hóa*
- *THADS tỉnh ThA Hóa:*
- *UBND xã Nga Thắng, tỉnh ThA Hóa;*
- *Lưu hồ sơ vụ án*